



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

Kỳ thi giải toán trên máy tính cầm tay - Cấp quận Năm học 2019-2020

STT	Môn thi	Số báo danh	Họ và lót	Tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Trường
					Ngày	Tháng	Năm					
1	Toán	MTCT001	Đinh Lê Bình	An	04	05	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/5	THCS Nguyễn Du
2	Toán	MTCT002	Lầy Khánh	An	01	06	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/5	THCS Phan Tây Hồ
3	Toán	MTCT003	Lê Minh Gia	An	30	10	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/4	THCS Phạm Văn Chiêu
4	Toán	MTCT004	Nguyễn Võ Khánh	An	04	09	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/8	THCS Tân Sơn
5	Toán	MTCT005	Phan Nguyễn Hoài	An	06	03	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/4	THCS Thông Tây Hội
6	Toán	MTCT006	Nguyễn Văn	Anh	11	11	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/1	THCS Nguyễn Trãi
7	Toán	MTCT007	Trịnh Huỳnh Quế	Anh	12	12	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9A5	THCS An Nhơn
8	Toán	MTCT008	Trịnh Thị Trâm	Anh	19	03	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/5	THCS Lý Tự Trọng
9	Toán	MTCT009	Nguyễn Xuân	Bách	07	10	2005	Bắc Ninh	Nam	Kinh	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi
10	Toán	MTCT010	Vũ Đăng Gia	Báo	04	05	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9.G3	TH, THCS và THPT Việt Úc
11	Toán	MTCT011	Phạm Khánh	Duy	13	10	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9.2	THCS Gò Vấp
12	Toán	MTCT012	Nguyễn Đức	Hiếu	11	01	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/9	THCS Quang Trung
13	Toán	MTCT013	Đỗ Minh	Hoàng	13	09	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/7	THCS Phan Văn Trị
14	Toán	MTCT014	Huỳnh Quang	Huy	16	07	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/7	THCS Nguyễn Văn Nghi
15	Toán	MTCT015	Đỗ Quang	Minh	02	01	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/1	THCS Huỳnh Văn Nghệ
16	Toán	MTCT016	Lê Hoàng Duy	Báo	17	07	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/5	THCS Phan Tây Hồ
17	Toán	MTCT017	Trịnh Hoàng	Chương	13	07	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/6	THCS Phạm Văn Chiêu
18	Toán	MTCT018	Nguyễn Ngọc Linh	Đan	03	08	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/4	THCS Nguyễn Văn Trỗi
19	Toán	MTCT019	Phạm Thành	Đạt	21	07	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/1	THCS Thông Tây Hội
20	Toán	MTCT020	Phạm Hoàng Minh	Doanh	21	10	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/6	THCS Tân Sơn
21	Toán	MTCT021	Lê Khánh	Hà	17	07	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9A8	THCS An Nhơn
22	Toán	MTCT022	Nguyễn Thành	Hưng	03	07	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/5	THCS Nguyễn Du
23	Toán	MTCT023	Phan Tiến	Hưng	18	05	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/7	THCS Phan Văn Trị
24	Toán	MTCT024	Huỳnh Nguyễn	Khôi	13	02	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9.G5	TH, THCS và THPT Việt Úc
25	Toán	MTCT025	Ngô Trần Thiên	Kim	25	03	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/1	THCS Nguyễn Trãi
26	Toán	MTCT026	Tạ Hoàng	Lộc	23	05	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/11	THCS Quang Trung
27	Toán	MTCT027	Phạm Thùy	Minh	26	10	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/1	THCS Nguyễn Văn Nghi
28	Toán	MTCT028	Nguyễn Hoàng Báo	Ngân	30	12	2005	Đồng Nai	Nữ	Kinh	9/5	THCS Lý Tự Trọng
29	Toán	MTCT029	Nguyễn Tường Minh	Quân	16	04	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9.2	THCS Gò Vấp
30	Toán	MTCT030	Đoàn Thiên	Quý	25	03	2005	Thừa thiên - Huế	Nam	Kinh	9/2	THCS Huỳnh Văn Nghệ
31	Toán	MTCT031	Nguyễn Đỗ Khánh	Duy	13	11	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi
32	Toán	MTCT032	Phạm Hoàng Minh	Hiếu	02	02	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/2	THCS Phan Tây Hồ
33	Toán	MTCT033	Nguyễn Anh	Khôi	07	06	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9.G4	TH, THCS và THPT Việt Úc
34	Toán	MTCT034	Võ Nguyễn Anh	Khôi	23	02	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/1	THCS Thông Tây Hội
35	Toán	MTCT035	Nguyễn Trần Anh	Kiệt	06	02	2005	Long An	Nam	Kinh	9A5	THCS An Nhơn
36	Toán	MTCT036	Huỳnh Minh	Long	28	11	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/8	THCS Tân Sơn
37	Toán	MTCT037	Nguyễn Ngọc Quế	Minh	28	10	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/1	THCS Nguyễn Trãi
38	Toán	MTCT038	Phan Đình	Minh	21	02	2005	Đà Nẵng	Nam	Kinh	9/1	THCS Nguyễn Văn Nghi
39	Toán	MTCT039	Phan Nguyễn Hoàng	Nam	08	11	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/5	THCS Nguyễn Du
40	Toán	MTCT040	Trương Thành	Nam	11	12	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/6	THCS Phan Văn Trị
41	Toán	MTCT041	Cao Hồng	Ngọc	23	05	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/5	THCS Lý Tự Trọng
42	Toán	MTCT042	Lê Đại	Nhân	30	09	2005	Lâm Đồng	Nam	Kinh	9/6	THCS Phạm Văn Chiêu
43	Toán	MTCT043	Dương Nguyễn Ngọc	Trâm	19	01	2005	Bình Thuận	Nữ	Kinh	9/9	THCS Quang Trung
44	Toán	MTCT044	Lê Hoàng	Nam	27	04	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/2	THCS Thông Tây Hội
45	Toán	MTCT045	Huỳnh Võ Trí	Nhân	25	04	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/5	THCS Lý Tự Trọng
46	Toán	MTCT046	Trần Trung	Nhân	18	02	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/11	THCS Phan Tây Hồ
47	Toán	MTCT047	Cao Đoàn Phước	Nhật	01	11	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/2	THCS Phạm Văn Chiêu
48	Toán	MTCT048	Huỳnh Bảo	Nhi	01	06	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/5	THCS Nguyễn Du
49	Toán	MTCT049	Lê Phan Kim	Nhi	01	06	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/1	THCS Nguyễn Trãi
50	Toán	MTCT050	Đại Hoàng	Phúc	01	05	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9.G3	TH, THCS và THPT Việt Úc
51	Toán	MTCT051	Tạ Châu	Quý	15	12	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/6	THCS Phan Văn Trị
52	Toán	MTCT052	Vũ Bùi Ngọc	Thạch	03	06	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/8	THCS Tân Sơn
53	Toán	MTCT053	Nguyễn Đình	Thăng	21	10	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/8	THCS Nguyễn Văn Trỗi
54	Toán	MTCT054	Nguyễn Thành	Tin	09	01	2005	Bình Định	Nam	Kinh	9A5	THCS An Nhơn
55	Toán	MTCT055	Phạm Minh	Tri	15	05	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/11	THCS Quang Trung
56	Toán	MTCT056	Võ Hoàng	Ngân	08	05	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/3	THCS Thông Tây Hội
57	Toán	MTCT057	Trần Bảo Tâm	Như	25	10	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/1	THCS Nguyễn Trãi
58	Toán	MTCT058	Nguyễn Kiều	Oanh	07	02	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/15	THCS Phan Tây Hồ
59	Toán	MTCT059	Trương Quang	Phước	19	07	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9.G3	TH, THCS và THPT Việt Úc
60	Toán	MTCT060	Đinh Thị Thanh	Thảo	24	03	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/8	THCS Tân Sơn
61	Toán	MTCT061	Nguyễn Ngọc Anh	Thao	29	11	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/5	THCS Nguyễn Du
62	Toán	MTCT062	Nguyễn Lê Phương	Thùy	03	11	2005	Bình Định	Nữ	Kinh	9/5	THCS Lý Tự Trọng
63	Toán	MTCT063	Lâm Minh Nhật	Tiến	08	02	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/6	THCS Phạm Văn Chiêu
64	Toán	MTCT064	Trần Bửu Đức	Tri	02	02	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/6	THCS Phan Văn Trị
65	Toán	MTCT065	Dương Nguyễn Ngọc	Trúc	19	01	2005	Bình Thuận	Nữ	Kinh	9/9	THCS Quang Trung
66	Toán	MTCT066	Lê Thị Khánh	Vân	05	03	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/8	THCS Nguyễn Văn Trỗi
67	Toán	MTCT067	Mac Thảo Như	Y	01	01	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9A5	THCS An Nhơn
68	Toán	MTCT068	Phạm Văn	Phúc	01	01	2005	Cà Mau	Nam	Kinh	9/10	THCS Phan Tây Hồ
69	Toán	MTCT069	Võ Như	Quỳnh	30	11	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/1	THCS Nguyễn Trãi
70	Toán	MTCT070	Nguyễn Trần Minh	Thư	26	01	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/1	THCS Thông Tây Hội

71	Toán	MTCT071	Phạm Trần Xuân Tiến	19	04	2005	TP Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	9/5	THCS Nguyễn Du
72	Toán	MTCT072	Võ Ngọc Anh Thy	21	05	2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	9/3	THCS Phan Tây Hồ

TỔNG CỘNG: 72 THÍ SINH

*** Lưu ý: Học sinh có mặt tại hội đồng thi thi lúc 6g45 ngày 26/11/2019**